

Bản án số: 190/2023/HS-PT
Ngày: 23-6-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ.

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Tuấn Anh
2. Bà Mai Trần Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Hưng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 91/2023/TLPT-HS ngày 29/3/2023, đối với bị cáo Lưu Tấn P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HSST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lưu Tấn P; Sinh ngày 30/10/1958, tại Long An; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: 137/19/16, tổ 28, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;住所: 137/19/16 tổ 28, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Lưu Tấn T (chết) và bà: Dương Thị C (chết); Vợ: Phùng Thị Thanh V, sinh năm 1969 và có 01 con, sinh năm 1994; Tiền án: không, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 26/2006/HSST ngày 15/5/2006, Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 tháng 04 ngày tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/5/2006, đã đóng án phí. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2022 đến ngày 28/9/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 11/02/2022, Lưu Tấn P (sinh năm 1958) điều khiển xe ô tô biển số 51H-817.92 lưu thông hướng từ cầu S về cầu R. Khi đến ngã ba xa lộ H và đường Nguyễn H, phường C, thành phố D thì Phát cho xe rẽ

phải vào đường Nguyễn H và khi đến giao lộ song hành xa lộ Hà Nội và đường Nguyễn Hoàng thì Phát bật xi nhan rồi rẽ trái vào đường X để ra đường Y. Trong lúc rẽ trái, P thiếu chú ý quan sát nên không phát hiện bà Lê Thị N (sinh ngày 25/5/1963) đang đi bộ băng qua đường từ trái sang phải theo chiều lưu thông của xe ô tô biển số 51H-817.92 nên đã để phần bên trái phía trước đầu xe ô tô 51H-817.92 va chạm phía sau thân người của bà N làm bà Nhận bị ngã đập đầu xuống đường, chấn thương sọ não, bà N được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện C đến ngày 16/3/2022 đưa về nhà tại tổ 18, ấp E, xã F, huyện G, tỉnh Đồng Nai để chăm sóc, đến 13 giờ 40 phút cùng ngày thì bà N chết.

Quá trình điều tra tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra, Lưu Tấn P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (BL: 42-49, 54-56, 167-168).

Kết luận giám định pháp y số: 471 ngày 23/5/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với Lê Thị N chết do chấn thương sọ não (BL: 100-109).

Kết quả khám phương tiện: Khám xe ô tô 5IH-017.92: phía bên trái của nắp đậy máy (nắp capô) có một vết sạch bụi đất còn mới kích thước (12 x 8)cm, vị trí cao nhất cách mặt đất 105cm, thấp nhất 102cm.

Xác minh tại Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh được biết Lưu Tấn P có giấy phép lái xe ô tô hạng C, phù hợp với loại xe điều khiển (BL: 70).

Nguyên nhân tai nạn do Lưu Tấn P điều khiển xe đã thiếu chú ý quan sát gây ra tai nạn.

Trách nhiệm Dân sự: Lưu Tấn P đã hỗ trợ chi phí viện phí, tiền mai táng cho gia đình bà Lê Thị N với số tiền 116.000.000 đồng. Gia đình bà N tự nguyện làm đơn bãi nại cho P và không yêu cầu, thắc mắc hay khiếu nại về sau đối vụ tai nạn trên (BL: 50-53).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HSST ngày 16/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, đã tuyên xử:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Lưu Tấn P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa, đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Lưu Tấn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2022 đến ngày 28/9/2022.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 20/2/2023, bị cáo Lưu Tấn P kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức theo hướng giảm nhẹ hình phạt xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: bị cáo Lưu Tấn P giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì mức án sơ thẩm là quá nghiêm khắc.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân bị cáo, cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đã kết luận đủ căn cứ xác định bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lưu Tấn P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định và hợp lệ nên cần được xem xét.

Bị cáo Lưu Tấn P kháng cáo xin hưởng án treo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nhưng xét thấy cấp sơ thẩm không áp dụng các tình tiết như: người bị hại cũng có lỗi, người đại diện hợp pháp và gia đình người bị hại đã bồi nại cho bị cáo, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là chưa đúng, nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và đã lớn tuổi, nên có đủ cơ sở để xem xét các tình tiết được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Tấn P, sửa án sơ thẩm giữ nguyên hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng.

Bị cáo Lưu Tấn P không tranh luận bổ sung, chỉ xin xem xét chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, cho bị cáo được hưởng án treo vì đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo đã lớn tuổi và mong muốn nhận được mức án khoan hồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Tấn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bản cáo trạng truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: biên bản vi phạm giao thông, hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Đã đủ cơ sở để kết luận: ngày 11/02/2022 bị cáo Lưu Tấn P, trong lúc điều khiển xe ô tô biển số 51H-817.92 lưu thông rẽ trái từ đường Nguyễn H vào đường X, đã thiếu chú ý quan sát khi bà Lê Thị N đang đi bộ băng qua đường từ trái sang phải theo chiều lưu thông của xe ô tô biển số 51H-817.92, nên đã để phần bên trái phía trước đầu xe ô tô biển số 51H-817.92 va chạm vào phía thân sau người bà N làm bà N bị ngã đập đầu xuống đường, chấn thương sọ não sau đó đã tử vong. Hành vi của Lưu Tấn P đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, là nguyên nhân dẫn đến tai nạn gây tử vong cho người bị hại, nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự giao thông công cộng và an toàn xã hội. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do chủ quan khi tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát, lái xe trên đường không đảm bảo an toàn nên đã gây tai ra tai nạn giao thông gây thiệt hại về tính mạng cho người bị hại, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý.

[3] Về kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo với lý do cấp sơ thẩm đã tuyên hình phạt quá nghiêm khắc.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định về các tình tiết: bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, được gia đình người bị hại bãi nại, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đáng ra phải chịu theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lưu Tấn P mức hình phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lưu Tấn P không có bổ sung chứng cứ nhưng xét thấy cấp sơ thẩm có nhận định các tình tiết: bị cáo đã được gia đình người bị hại bãi nại, không yêu cầu gì, người bị hại cũng có 1 phần lỗi gây ra tai

nạn (vi phạm khoản 2 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ), mà không áp dụng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có thiếu sót. Do đó cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tại phiên tòa phúc thẩm mà đáng ra bị cáo được hưởng.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo: bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã bồi thường khắc phục hậu quả và bị hại có đơn xin bãi nại, người bị hại có một phần lỗi gây ra tai nạn trên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và hiện đã lớn tuổi, tại phiên tòa thể hiện sự ăn năn hối cải, quyết tâm sửa chữa thành người có ích cho xã hội. Do đó, căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, xét thấy không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, nên cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định là đã có tác dụng của hình phạt đối với bị cáo Lưu Tấn P nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa chung.

Xét, kháng cáo của bị cáo Lưu Tấn P là có cơ sở nên được chấp nhận và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính kể từ ngày tuyên án theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử cũng là căn cứ để chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lưu Tấn P được chấp nhận nên căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Tấn P, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lưu Tấn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lưu Tấn P cho Ủy ban nhân dân phường A, Quận B, Thành

phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Lưu Tấn P chấp hành hình phạt tù của bản án.

Trường hợp bị cáo Lưu Tấn P thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Bị cáo Lưu Tấn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích về chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND thành phố Thủ Đức; (1)
- THA-DS thành phố Thủ Đức; (1)
- TAND thành phố Thủ Đức; (1)
- Công an thành phố Thủ Đức; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị hại; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Đức Thụ